

## **BÁO CÁO**

**Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2022; Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2023**  
(*Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 12 HĐND huyện khóa XX*)

### **Phần thứ nhất**

## **TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2022**

### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC**

#### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Năm 2022, UBND huyện tập trung cao trong chỉ đạo và triển khai nhiều giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội, song công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) vẫn luôn được UBND huyện quan tâm, xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành; có sự phối hợp của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan nội chính, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành trong thực hiện quy định về tiếp công dân, giải quyết KNTC. Công tác tiếp công dân tiếp tục được duy trì thực hiện nghiêm túc; hầu hết các vụ việc KNTC mới phát sinh cơ bản được xem xét, giải quyết kịp thời; các vụ KNTC đông người, phức tạp, kéo dài được tập trung giải quyết. Qua đó, đã góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Trong năm Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện tổ chức nhiều cuộc họp, đặc biệt là hội nghị chuyên đề công tác giải quyết đơn, thực hiện các kết luận, quyết định có hiệu lực, kiểm điểm, phê bình những đơn vị làm chưa tốt. Qua đó Chủ tịch UBND các xã đăng ký và giải quyết đơn thư tồn đọng; tập trung trong công tác giải quyết đơn thuộc thẩm quyền.

Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện Đề án số 178/UBND-ĐA ngày 27/4/2021 của UBND huyện về nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Việt Yên, giai đoạn 2021-2025; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện.

Chủ tịch UBND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn<sup>1</sup>. Đặc biệt, trong năm Chủ tịch

<sup>1</sup> Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 03/11/2022 về phối hợp tiếp công dân phục vụ các kỳ họp của Quốc hội, kỳ họp Trung ương Đảng, kỳ họp HĐND các cấp, ngày lễ lớn của đất nước và các sự kiện chính trị quan trọng khác; Công văn số 3816/UBND-TTr ngày 11/11/2022 về việc giải quyết triệt để các vụ việc KNTC mới phát

UBND huyện phát động 02 đợt cao điểm giải quyết đơn (Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 23/12/2021 và 214/KH-UBND ngày 26/9/2022). Qua đó đã nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC và tổ chức thực hiện các Quyết định, Kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật; tập trung cao trong công tác giải quyết đơn, giải quyết kịp thời các vụ việc ngay từ cơ sở; tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài, không để phát sinh thành điểm nóng về an ninh, trật tự trước các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, của huyện; góp phần ổn định tình hình, hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2022.

## **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC**

Chủ tịch UBND huyện tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và thụ lý giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành. Nhìn chung, các đơn gửi đến các cấp được tiếp nhận, phân loại và xử lý kịp thời; hầu hết các vụ việc KNTC mới phát sinh được xem xét điều kiện thụ lý và giải quyết theo đúng quy trình, thủ tục, thời hạn,...

UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện quán triệt triển khai tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời và hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh tại cơ sở theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn.

Thống nhất tiếp công dân toàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) vào ngày 15 hằng tháng, giao Chủ tịch UBND các xã thông báo công khai lịch tiếp công dân đến nhân dân được biết. Chủ tịch UBND huyện đổi mới công tác tiếp dân, giao cơ quan chuyên môn rà soát các vụ việc có tính chất phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Trên cơ sở đó, tổ chức hội nghị xem xét, giải quyết đối với vụ việc tồn đọng, kéo dài<sup>2</sup>. Tham dự hội nghị có Thủ trưởng cơ quan đơn vị có liên quan, Thường trực Đảng ủy, HĐND và UBND xã đối thoại trực tiếp với công dân. Qua đó có biện pháp chỉ đạo cụ thể, phù hợp, đúng quy định trong quá trình giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền, góp phần giải quyết dứt điểm vụ việc KNTC tồn đọng, kéo dài.

Năm 2022, toàn huyện tiếp 1058 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh 989 vụ việc, tăng 235 lượt người, tăng 232 vụ việc. Trong đó, tiếp

---

sinh, tồn đọng, đông người, phức tạp; xử lý tình trạng công dân tụ tập đông người gây mất ANTT; Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 11/11/2022 về thực hiện Nghị quyết số 4-NQ/BCSD ngày 29/8/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; Công văn số 3858/UBND-VP ngày 15/11/2022 về giải đáp, chỉ đạo thực hiện nội dung liên quan đến KNTC; Công văn số 4045/UBND\_TCD ngày 29/11/2022 đảm bảo an ninh, an toàn trật tự tại trụ sở, địa điểm tiếp công dân, xử lý tình trạng công dân tụ tập đông người gây mất ANTT.

<sup>2</sup> Vụ việc của bà Thân Thị Đạt, thôn Như Thiết, xã Hồng Thái; vụ việc các bà Mão, Hôi, Ánh, Ca liên quan đến đất dịch vụ thôn Hùng Lâm, xã Hồng Thái; vụ việc bà Phùng Thị Doan, TDP My Điền, TT Nénh; vụ việc ông Phạm Văn Thê, thôn Kê, xã Quảng Minh; ....

dân định kỳ Chủ tịch UBND huyện đã tiếp 283 lượt người với 370 vụ việc Ban tiếp dân huyện tiếp 251 lượt người với 223 vụ việc; các phòng ban và UBND cấp xã tiếp 524 lượt người đến kiến nghị, phản ánh 396 vụ việc.

Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn toàn huyện là 954 đơn, sau khi xử lý các đơn trùng lặp, không đủ điều kiện giải quyết, tổng số đơn phải giải quyết trong kỳ là 503 đơn (KN 45; TC 43; ĐN 415), tăng gấp hai so với cùng kỳ năm trước. Đã xem xét giải quyết xong 462 đơn (KN 42, TC 41, ĐN 379), đạt tỷ lệ 92%. Trong đó, đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện 106 đơn (KN 25, TC 22, ĐN 59), giải quyết xong 98 đơn (KN 23, TC 21, ĐN 54), đạt tỷ lệ 92%; đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã 397 đơn (KN 20, TC 21, ĐN 356), giải quyết xong 364 đơn (KN 17, TC 19, ĐN 328), đạt tỷ lệ 91,6%.

### **3. Việc thi hành các quyết định giải quyết KNTC có hiệu lực pháp luật**

Năm 2022, tổng số quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện là 32 quyết định, kết luận (11 quyết định, 21 kết luận), đã thực hiện xong 26 quyết định, kết luận, đạt tỷ lệ 81%. Cụ thể:

- Cấp tỉnh 05 kết luận, quyết định đã thực hiện xong 04 quyết định, kết luận.

- Cấp huyện 27 quyết định, kết luận (10 quyết định, 17 kết luận), đã thực hiện xong 22 quyết định, kết luận (10 quyết định và 12 kết luận).

Một số kết luận kéo dài từ năm 2019 đến nay đã thực hiện xong như: Kết luận số 949/KL-UBND ngày 15/4/2020 và Kết luận số 2069/KL-UBND ngày 05/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 04/3/2022 về thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện. Qua đó đề ra các giải pháp khắc phục rõ ràng, phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị thực hiện.

- Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện: Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy định pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng trong các cuộc họp của cơ quan, chi bộ của đơn vị đến 100% cán bộ, công chức, viên chức.

- Đối với UBND các xã, TT: Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy định pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị đến 100% cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời biểu dương những việc làm tốt, những gương điển hình về PCTN, phê phán những việc làm sai trái, những vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực.

## **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN**

Tiếp tục tuyên truyền: Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác pháp hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực; Chỉ thị số 10/TC-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị Quyết số 109-NQ/TW ngày 04/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác PCTN, lãng phí. Triển khai, quán triệt sâu rộng Luật PCTN năm 2018, các đạo Luật khác có liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trung tâm Văn hóa- thông tin, thể thao huyện thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh về các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; phổ biến các quy định của pháp luật về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và tổ chức, công dân khi đến liên hệ công tác với các cơ quan công quyền, giảm bớt phiền hà, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

## **3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

### ***3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch***

Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ nhằm công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện việc công khai, minh bạch trong các hoạt động ở những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: quản lý tài chính, ngân sách, quản lý đất đai; mua sắm tài sản công; xây dựng cơ bản; công tác tổ chức cán bộ;... . Công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quyền lợi của từng loại chức danh CBCC theo quy định của pháp luật về PCTN. Qua đó, tạo điều kiện cho người dân, các tổ chức biết về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

UBND huyện thực hiện công khai minh bạch trong các hoạt động theo quy định, như: công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách huyện năm 2022 Công khai quyết toán vốn đầu tư năm 2021; Quyết định công bố, công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I, II, III;... Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan HCNN; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết về phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2022.

**3.2. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác và xem xét trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng**

Tăng cường thực hiện quy chế văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ; Công văn số 1381/UBND-NV ngày 12/5/2022 của Chủ tịch UBND huyện. Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng hiệu quả thời gian làm việc; không đi muộn về sớm, vắng mặt không có lý do chính đáng;....

**3.3. Việc thực hiện cải cách hành chính và áp dụng công nghệ trong quản lý, điều hành**

Năm 2022, UBND huyện tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân; tập trung vào hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Việt Yên năm 2022; Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2022; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, ISO năm 2022; Kế hoạch chuyển đổi số huyện Việt Yên năm 2022; Kế hoạch Tuyên truyền cải cách hành chính huyện Việt Yên năm 2022; Kế hoạch Kiểm tra, rà soát văn bản năm 2022; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 01/CTUBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch tỉnh Bắc Giang; triển khai áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2022.

Nhằm công khai minh bạch các khoản thu từ người học, từ người dân thực hiện các thủ tục hành chính, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 11/5/2022 về Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, bộ phận một cửa và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Việt Yên giai đoạn 2022-2025; Tính từ tháng 7/2022 đến 20/10/2022, 100% bộ phận một cửa các cấp xã, cấp huyện đã thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt khi công dân đến giải quyết các thủ tục hành chính. Kết quả thu được tại cấp xã hơn 93 triệu đồng, cấp huyện hơn 120 triệu đồng, thu tiền giao dịch Thuế Thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản với 4351 giao dịch với số tiền 39,2 tỷ đồng qua hình thức chuyển khoản. Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện đã triển khai công văn số 3496/BCĐ ngày 21/10/2022 về triển khai biên lai điện tử tới 100% bộ phận một cửa xã, thị trấn.

**3.4. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn**

Thực hiện Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 6/12/2021 của UBND tỉnh về kê khai tài sản thu nhập lần đầu và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập,

Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 13/12/2021 về kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập. Trên cơ sở thông kê danh sách người có nghĩa vụ kê khai, ngày 21/12/2021 ban hành Quyết định số 16770/QĐ-UBND về phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản lần đầu và hình thức công khai bản kê khai tài sản lần đầu năm 2021; ngày 31/12/2021 ban hành Quyết định số 17151/QĐ-UBND phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản bổ sung, kê khai hàng năm và hình thức công khai bản kê khai tài sản thu nhập.

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021 Chủ tịch UBND huyện ban hành Báo cáo số 122/BC-UBND ngày 17/02/2022, kết quả: 85 cơ quan đơn vị tổ chức việc kê khai tài sản, số người được kê khai là 479 người, thực hiện công khai tại cuộc họp 479 bản kê khai.

#### **4. Kết quả phát hiện sai phạm và xử lý tham nhũng:**

Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử: khởi tố 04 vụ việc/06 bị can có dấu hiệu tham ô, tham nhũng là các hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện (Công ty TNHH New Wing interconnect Technology; Công ty Hosiden; Văn phòng Tổng đại lý Dai-ichi Việt Nam có địa chỉ thuộc thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên), đã thu hồi 241 triệu/490 triệu đồng sai phạm.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. 1. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

##### **1.1. Ưu điểm**

Năm 2022, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Thường trực Huyện ủy, UBND huyện; Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo nhiều biện pháp cụ thể, quyết liệt, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trong công tác giải quyết đơn, đặc biệt là đối với các vụ việc tồn đọng kéo dài. Yêu cầu phải tập trung cao giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, các vụ việc KNTC phức tạp, đông người; kiểm tra, rà soát tìm giải pháp xử lý triệt để các vụ đã được giải quyết đúng pháp luật nhưng công dân vẫn chưa nhất trí, khiếu kiện kéo dài, cam kết giải quyết theo từng tháng và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Thường trực Huyện ủy, UBND huyện. Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của CBCC, nâng cao trách nhiệm trong tiếp dân, giải quyết KNTC.

Chủ tịch UBND các xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã có sự tập trung, quan tâm và trách nhiệm hơn trong công tác giải quyết đơn và đã giải quyết được nhiều vụ việc tồn đọng nhiều năm, đặc biệt một số xã đã tập trung làm khá tốt, không để tồn đọng (*giải quyết 100% vụ việc phát sinh*).

Chủ tịch UBND huyện tăng cường gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với công dân, có biện pháp chỉ đạo cụ thể, phù hợp, đúng quy định trong quá trình giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền như: Vụ việc các công dân thôn Ải Quang, Tân Sơn xã Trung Sơn, Trại Đồi, Minh Đức, Như Thiết, Hồng Thái; Trung Đồng, Vân Cốc 1,2,3 Vân Trung; các hộ có đất thu hồi tình lộ 292 thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, các hộ thôn Yên Ninh, Ninh Khánh, thị trấn Nénh.... Phối hợp Ủy ban MTTQ huyện, xã Quảng Minh công khai Kết luận đã có hiệu lực pháp luật tại thôn Kẽ, xã Quảng Minh. Đối với những vụ việc sau khi rà soát, đã giải quyết đúng quy định, hết thẩm quyền thì có văn bản thông báo không tiếp, không giải quyết (như vụ việc: Bà Ninh, bà Doan, bà Hằng thị trấn Nénh ).

Tranh thủ xin ý kiến các ngành của tỉnh để thống nhất cách xem xét giải quyết các vụ việc phức tạp, như vụ việc: Ông Thân Ngọc Hoạt - Nghĩa Trung; ông Đỗ Xuân Yết, Nguyễn Đình Nông thị trấn Nénh, vụ việc công dân đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khu vực Cầu Sim, Đài Sơn, Minh Đức và Bích Động.

Công tác tiếp công dân có nhiều đổi mới; việc bố trí trụ sở, địa điểm, trang thiết bị tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, cấp xã quan tâm bố trí phòng tiếp công dân theo quy định, đã bố trí cơ bản đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện phục vụ cho việc tiếp công dân như: Bàn ghế, bảng biểu, nội quy tiếp công dân (Việt Tiến, Quang Châu, Hương Mai, Tự Lạn...)

Thanh tra huyện, Tổ công tác của huyện tích cực, chủ động trong tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các xã; Ban tiếp công dân huyện thực hiện tốt việc phân loại, xử lý đơn, tích cực kiểm tra đôn đốc đối với những vụ việc phức tạp, vụ việc Chủ tịch UBND huyện chuyển đến cấp xã giải quyết theo thẩm quyền.

Thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với công dân, có biện pháp chỉ đạo cụ thể, phù hợp, đúng quy định trong quá trình giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền. Vì vậy, cơ bản những đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết có chất lượng, hạn chế đơn thư vượt cấp.

## **1.2. Hạn chế, khó khăn**

Tình hình KNTC trên địa bàn huyện vẫn tiềm ẩn phức tạp, số vụ việc KNTC đông người, phức tạp, vượt cấp vẫn còn như vụ việc: các ông, bà: Dương Văn Chung, Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Quang Khang, Dương Thị Khuy và 36 công dân trú tại các thôn Vân Cốc 3, 4, xã Vân Trung khiếu nại về việc thu hồi bồi thường GPMB của dự án: Đầu tư xây dựng kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Quang Châu, tỉnh Bắc Giang (địa phận xã Vân Trung, huyện Việt Yên) (đợt 2, giai đoạn 3; đợt 2, giai đoạn 4; đợt 2, giai đoạn 5); vụ việc bà Nguyễn Thị Vĩnh và một số công dân, trú tại tổ dân phố Yên Ninh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên

khieu nại việc thu hồi KCN Quang Châu và Khu đô thị thị trấn Nénh (tại tổ dân phố Yên Ninh)...

Số vụ việc KNTC đông người, phức tạp, vượt cấp vẫn còn nhiều như vụ việc: Công dân thị trấn Nénh; công dân xã Hồng Thái liên kết thành đoàn, hội ra Trung ương có ý kiến.

Còn tình trạng Chủ tịch UBND một số xã, thị trấn thiếu sự tập trung, quan tâm đến công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo điển hình như: Nénh, Minh Đức,... Một số vụ việc đã được Chủ tịch UBND huyện có nhiều văn bản đôn đốc, thậm trí phê bình<sup>3</sup> đối với Chủ tịch UBND cấp xã nhưng vẫn chưa được giải quyết, như: vụ việc bà Tạ Thị Ngát, thôn Khả Lý Hạ, xã Quảng Minh; vụ việc ông Dương Ngô Chung, thôn Đài Sơn, xã Minh Đức; vụ việc bà Nguyễn Thị Như, TDP Hoàng Mai 2; vụ việc bà Nguyễn Thị Bé, TDP Hoàng Mai 3, Nguyễn Thị Xuân, TDP Hoàng Mai 1; vụ việc Hoàng Thị Xuân, TDP Yên Ninh, TT Nénh; ...

Công tác lưu trữ và bàn giao hồ sơ giải quyết vụ việc của một số xã, thị trấn còn hạn chế, hồ sơ lưu trữ không đầy đủ. Trong khi Chủ tịch, công chức phụ trách lĩnh vực tiếp dân, giải quyết KNTC có thay đổi (theo quy định của Sở Nội vụ), do đó ảnh hưởng đến việc xem xét, tham mưu giải quyết đơn tại các xã thị trấn.

Hầu hết, các đơn tồn chưa được giải quyết chủ yếu liên quan đến công tác quản lý đất đai, thắc mắc, kiến nghị trong lĩnh vực bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất các dự án. Việc chậm trễ chưa giải quyết kịp thời đã làm mất lòng tin, buộc người dân phải kiến nghị vượt cấp hoặc tố cáo tiếp làm phức tạp tình hình địa phương.

Sự phối hợp giữa một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, với các xã, thị trấn trong một số vụ việc chưa tốt, chưa thường xuyên. Bên cạnh đó, một số công dân cố tình KNTC tiếp và đòi hỏi nội dung không chính đáng, không đúng quy định; một số vụ việc giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân tiếp tục đến các cấp khiếu kiện<sup>4</sup>; một số phần tử xấu, cơ hội tổ chức lôi kéo, xúi giục, kích động người dân khiếu kiện phức tạp, kéo dài gây phức tạp tình hình.

Công tác phân loại, xử lý và tham mưu thụ lý giải quyết theo thẩm quyền một số vụ việc chưa tốt, có vụ việc còn lúng túng; Việc tổ chức tiếp công dân ở một số xã, thị trấn chưa tốt, chưa thực hiện đúng quy trình, thủ tục; việc giải thích, hướng dẫn cũng như thụ lý giải quyết nhiều vụ việc của Chủ tịch UBND cấp xã chưa hết trách nhiệm, có biểu hiện đùn đẩy lên trên, gây bức xúc cho người dân nên số lượt người đến trụ sở tiếp công dân ở các xã, thị trấn rất ít, họ

<sup>3</sup> Công văn 857/UBND-TCĐ ngày 24/3/2022 về phê bình Chủ tịch UBND xã Minh Đức; Công văn số 1149/UBND-TCĐ ngày 21/4/2022 về phê bình Chủ tịch UBND thị trấn Nénh.

<sup>4</sup> Vụ việc ông Giáp Văn Bình, thôn Kếp, xã Việt Tiến; vụ việc Chu Huy Đô, thôn Đài, xã Tự Lạn.



thường vượt cấp lên huyện, tỉnh đòi hỏi. Hầu hết các vụ việc công dân phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân huyện là các vụ việc cũ, trùng lặp và thuộc thẩm quyền cấp xã không được giải quyết kịp thời.

Công tác theo dõi tổng hợp trong công tác tiếp dân và giải quyết đơn của một số xã, thị trấn chưa tốt. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo của nhiều cơ quan, đơn vị về giải quyết đơn thường chậm, chất lượng thấp, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác nắm bắt tình hình và chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện.

Công tác dân vận chính quyền, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở một số nơi làm chưa tốt; sự vào cuộc của MTTQ và các đoàn thể nhân dân thực hiện công tác hoà giải, giải quyết kiến nghị, phản ánh của nhân dân còn hạn chế; Công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC của công dân chưa được tích cực, thường xuyên.

### **1.3. Nguyên nhân**

#### ***\* Nguyên nhân chủ quan***

Đảng ủy, UBND một số các xã chưa thực sự quan tâm lãnh, chỉ đạo trong công tác giải quyết đơn thư của đơn vị mình; Chủ tịch UBND một số xã, thị trấn, còn xem nhẹ, chưa thực sự chủ động xem xét giải quyết theo thẩm quyền quy định của pháp luật, nhiều việc để tồn đọng kéo dài không giải quyết.

Trách nhiệm người đứng đầu trong công tác quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực, nhất là về đất đai, xây dựng chưa tốt; chưa thực hiện hiệu quả việc tuyên truyền, dân vận, đối thoại, công khai để người dân hiểu đúng, hiểu đủ về quyền và lợi ích của mình trước khi thực hiện các chủ trương, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

Năng lực của một số cán bộ, công chức làm công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và tham mưu giải quyết vụ việc KNTC ở một số địa phương còn hạn chế.

Công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân và KNTC tại một số địa phương chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

#### ***\* Nguyên nhân khách quan***

Chính sách, pháp luật (nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai) vẫn còn bất cập dẫn đến phát sinh nhiều vụ việc khó giải quyết; một bộ phận người dân hiểu biết pháp luật còn hạn chế, còn khiếu kiện vượt cấp, gửi đơn không đúng quy định; một số phần tử xấu, cơ hội lôi kéo, xúi giục, kích động công dân khiếu kiện phức tạp, vượt cấp.

Việc triển khai nhiều Dự án công trình trọng điểm với quy mô lớn phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của huyện liên quan đến công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng đã tác động đến một bộ phận người

dân. Một số quy định, chế độ chính sách, nhất là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng còn bất cập làm phát sinh KNTC.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng ở một số xã, thị trấn vẫn còn hạn chế, còn tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng; việc xem xét và lập hồ sơ cấp GCNQSD đất cho người dân còn phiền hà. Là nguyên nhân chính phát sinh nhiều đơn thư và những mâu thuẫn gây mất ổn định ở cơ sở.

Nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách, pháp luật nói chung và pháp luật về KNTC nói riêng còn hạn chế; một số đối tượng lợi dụng quyền dân chủ tiếp tục khiếu nại hoặc tố cáo tiếp, khi không đồng ý nội dung giải quyết của cấp có thẩm quyền chuyển sang tố cáo người trực tiếp đã giải quyết; một số phần tử xấu lôi kéo, xúi giục công dân khiếu kiện phức tạp, vượt cấp.

Một số vụ việc xảy ra đã lâu, nhiều tình tiết và nội dung phức tạp, hồ sơ tài liệu không đầy đủ... nên khó khăn, mất nhiều thời gian để xác minh, giải quyết vụ việc.

## **2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

### **2.1. Ưu điểm**

Công tác PCTN trên địa bàn tiếp tục được Huyện uỷ, UBND huyện quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng, các biện pháp phòng ngừa được triển khai toàn diện, bước đầu đem lại hiệu quả.

UBND huyện tập trung thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tập trung vào hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

### **2.2. Hạn chế, tồn tại**

Một số cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa sâu sát trong công tác chỉ đạo PCTN; còn có biểu hiện ngại va chạm, chưa đề ra các giải pháp cụ thể khi xây dựng kế hoạch PCTN hàng năm của đơn vị mình. Việc tự rà soát, đấu tranh, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị và việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa ở một số nơi còn hạn chế. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ở một số nơi chưa chặt chẽ, sâu sát thường xuyên.

Đội ngũ CBCC các cơ quan tư pháp và cơ quan chức năng có nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, chống tham nhũng số lượng ít, chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng còn hạn chế.

### **2.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

Hệ thống, chính sách pháp luật nói chung, nhất là về công tác quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công, tài chính ngân sách và chính sách, pháp luật liên quan đến PCTN nói riêng chưa đồng bộ, còn chồng chéo, thiếu tính thống nhất.

Tham nhũng, lãng phí là lĩnh vực khá phức tạp, nhạy cảm, nên nhiều người ngại đối mặt, không giám đấu tranh.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023**

#### **I. CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

##### **1. Nhiệm vụ**

Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, TT thực hiện tốt Đề án số 178/UBND-ĐA ngày 27/4/2021 về nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, phản ánh, kiến nghị của công dân và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC có hiệu lực pháp luật giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục của các đơn vị trong năm 2023.

Tập trung giải quyết các vụ việc, nhất là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn huyện. Phấn đấu giải quyết đạt tỷ lệ chung toàn huyện trong năm 2023 trên 90% số đơn phải giải quyết; chỉ đạo thực hiện triệt để các quyết định, kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật, đạt trên 90%.

##### **2. Giải pháp**

Chủ tịch UBND huyện tiếp tục duy trì giao ban thường xuyên với Chủ tịch UBND các xã, thị trấn về công tác giải quyết đơn, để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời, yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn cam kết giải quyết đơn kịp thời, có chất lượng, không để tồn đọng, kéo dài, không để người dân bức xúc chuyển từ kiến nghị, phản ánh sang KNTC, tổ chức khiếu kiện đông người, phát sinh điểm nóng. Hằng tuần Thanh tra tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả giải quyết đơn, đề xuất hướng xử lý giải quyết tại phiên giao ban Thường trực HĐND, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND

Thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với công dân trong quá trình thực hiện dự án, giải quyết đơn khiếu nại; những vụ việc phức tạp phải phối hợp tốt với các cơ quan chuyên môn cấp trên trao đổi, xin ý kiến để quyết định giải quyết chính xác, dứt điểm.

Đề nghị đồng chí Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn tiếp tục vào cuộc nắm tình hình, diễn biến về KNTC tại địa phương; tập trung chỉ đạo xử lý các vụ việc KNTC phức tạp, đông người, kéo dài trên địa bàn.

Công an huyện chỉ đạo các Đội nghiệp vụ, Công an xã, thị trấn thực hiện tốt công tác phối hợp trong tiếp công dân và đảm bảo an ninh, trật tự tại trụ sở, địa điểm tiếp công dân; nắm chắc tình hình các điểm tranh chấp, khiếu kiện có đông người tham gia để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp có biện pháp chỉ đạo, giải quyết kịp thời; xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi kích động, lôi kéo, xúi giục công dân khiếu kiện trái pháp luật.

Ban Tiếp công dân huyện làm tốt công tác tiếp dân, phân loại xử lý đơn cấp huyện, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong tiến độ tham mưu giải quyết đơn, đề xuất Chủ tịch UBND huyện văn bản đôn đốc, phê bình; Thanh tra huyện tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất (*nội dung thanh tra, kiểm tra tập trung vào công tác chỉ đạo điều hành, công tác tiếp công dân; việc giải quyết các vụ việc do cấp trên chuyển về và vụ việc công dân khiếu kiện ra Trung ương; việc tổ chức thực hiện Quyết định, Kết luận còn để kéo dài...*). đối với Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, trong đó: tập trung thanh tra, kiểm tra trách đối với cơ quan, đơn vị có phát sinh nhiều đơn thư, có tình hình khiếu kiện tiềm ẩn phức tạp và diễn biến phức tạp.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp công dân, trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, không giao cấp phó chỉ đạo thực hiện. Phải thường xuyên rà soát, phân loại để xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra lộ trình, tiến độ giải quyết, giải quyết triệt để các vụ việc tồn đọng, kéo dài, hạn chế thấp nhất tình trạng KNTC đông người, vượt cấp lên tỉnh và ra Trung ương; nắm chắc diễn biến, tình hình KNTC trên địa bàn; đẩy mạnh công tác hòa giải, đối thoại và giải quyết tốt các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền, mới phát sinh ngay tại cơ sở; thực hiện công khai kết quả giải quyết tại nơi cư trú và thông báo đến cơ quan, đơn vị có liên quan biết để phối hợp theo dõi.

Chấn chỉnh đội ngũ CBCC nâng cao trách nhiệm, trình độ năng lực chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt trong công tác giải quyết KNTC; thực hiện đúng quy định việc bảo quản, lưu trữ hồ sơ giải quyết các vụ việc; Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về tình hình đơn thư và kết quả giải quyết các vụ việc theo yêu cầu, đúng quy định.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, nhất là công tác quản lý đất đai, môi trường, xây dựng. Đảm bảo trình tự, thủ tục, công khai, minh bạch, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp và tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bồi thường, tái định cư.

Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn với các cơ quan bảo vệ pháp luật, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ hoà giải trong tuyên truyền, vận động giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Nhiệm vụ**

Tiếp tục quán triệt thực hiện tốt Luật Phòng chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác PCTN năm 2023 và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN theo

đúng quy định; Công tác PCTN phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị với phương châm chủ động phòng ngừa, tích cực phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

## **2. Giải pháp**

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong hoạt động; thực hiện đúng quy định về định mức tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác; kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh PCTN, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đề nghị HĐND các cấp tăng cường công tác giám sát đối với công tác PCTN, lãng phí; UBMTTQ phát huy vai trò phản biện xã hội, chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng cùng các đoàn thể chính trị - xã hội động viên hội viên tích cực tham gia vào công tác PCTN.

Công an huyện chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, nâng cao biện pháp nghiệp vụ nhằm phát hiện, xác minh, điều tra kịp thời, xử lý nghiêm minh, công khai theo pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng; Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cơ quan: Mặt trận Tổ quốc, Thanh tra và các Cơ quan Tư pháp trong công tác PCTN; Phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong việc phát hiện, tố cáo tham nhũng; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN năm 2022; Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2023 của UBND huyện trình tại kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân huyện khoá XX./.

### ***Nơi nhận:***

- TT HU, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các ĐB HĐND huyện khoá XX;
- Thanh tra huyện.
- LĐVP, CVTH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đại Lượng**